

Số: /UBND-KL
V/v xây dựng Phương án phòng cháy
và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-
2026

Hữu Lũng, ngày tháng 7 năm 2021

Kính gửi:

- Hạt Kiểm lâm huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc;
- Ban quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên;
- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Điều 45, Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. Thực hiện Công văn số 766/UBND-KT, ngày 10/6/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng.

Để tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, chủ động ứng phó với nguy cơ cháy rừng xảy ra trong thời gian tới; đồng thời giúp các địa phương, đơn vị và chủ rừng thống nhất việc triển khai xây dựng Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-2026 trên địa bàn huyện. UBND huyện Hữu Lũng yêu cầu các ban, ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn và các chủ rừng trên địa bàn huyện phối hợp tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

1. Hạt Kiểm lâm huyện

- Chủ động tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn các chủ rừng là tổ chức (gồm: Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc; Ban quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc) được Nhà nước giao quản lý rừng, đất trồng rừng; UBND các xã được giao quản lý đối với diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê trên địa bàn huyện xây dựng Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-2026.

- Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tuyên truyền, hướng dẫn các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư lập và tổ chức, triển khai thực hiện Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-2026 theo **Mẫu số 01**, Phụ lục III kèm theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

- Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của các chủ rừng theo quy định.

2. Công an huyện Hữu Lũng

Chỉ đạo Tổ Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ - Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH Công an huyện Hữu Lũng phối hợp các ngành, đơn vị có liên quan, tổ chức tuyên truyền, đôn đốc các chủ rừng là tổ chức, UBND cấp xã xây dựng Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-2026.

Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của các chủ rừng theo quy định.

3. Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc; Ban quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm về quản lý, bảo vệ rừng trên những diện tích rừng được Nhà nước giao quản lý rừng, đất trồng rừng trên địa bàn huyện theo quy định.

- Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-2026 theo **Mẫu số 02**, Phụ lục III kèm theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực tập Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

4. UBND các xã, thị trấn

- Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng.

- Chủ động xây dựng Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-2026 theo **Mẫu số 03**, Phụ lục III kèm theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

- Phối hợp với cơ quan Hạt Kiểm lâm huyện tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư xây dựng Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định.

(Gửi kèm các Mẫu số 01, 02, 03 và Biểu 01)

Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-2026 do tổ chức (Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc; Ban quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc) và UBND các xã lập phải được gửi đến cơ quan Kiểm lâm huyện, Công an huyện Hữu Lũng (Tổ Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và CNCH - Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH) tham gia ý kiến theo quy định (*Khoản 2, Điều 45, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP*).

Hàng năm, Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng (*nếu có thay đổi*) phải được bổ sung chỉnh lý kịp thời khi có những thay đổi về tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy rừng.

Đối với Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-2026 của chủ rừng là tổ chức và UBND các xã hoàn thành xong **trước ngày 25/9/2021**. Đối với chủ rừng là các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, yêu cầu UBND các xã chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn lập Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng, giai đoạn 2021-2026 hoàn thành xong **trước ngày 25/12/2021**. Các tổ chức, UBND các xã có trách nhiệm tổng hợp, gửi báo cáo kết quả xây dựng Phương án PCCCR giai đoạn 2021-2026 (*qua cơ quan Hạt Kiểm lâm huyện Hữu Lũng*) để tổng hợp, báo cáo các cấp theo quy định.

UBND huyện yêu cầu các ban, ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn và các chủ rừng nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- C, PCVP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Thị Hạnh

BIỂU 01: THỐNG KÊ DANH SÁCH

Chủ rừng là tổ chức trên địa bàn huyện Hữu Lũng có trách nhiệm xây dựng Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2021-2026

TT	Chủ rừng là tổ chức	Địa chỉ chủ rừng	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc	Số 58, đường Xương Giang, Thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	
2	Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Đông Bắc	Thôn Đồn Vang, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	
3	Ban quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên	Thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	

PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ BẢO VỆ RỪNG VÀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG GIAI ĐOẠN 2021-2026

(Chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư)

1. Thông tin về chủ rừng

- Tên chủ rừng:
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:

2. Thông tin về khu rừng

- Vị trí khu rừng: (địa danh, lô, khoảnh)
- Loại rừng: (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất); nguồn gốc hình thành rừng (rừng trồng, rừng tự nhiên).
- Diện tích:(ha).

3. Nội dung phương án quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng

a) Quản lý bảo vệ rừng:

- Không chặt, phá, khai thác, lán, chiếm rừng trái quy định của pháp luật;
- Không đưa chất thải, hóa chất độc, chất nổ, chất cháy, chất dễ cháy, công cụ, phương tiện vào rừng trái quy định của pháp luật; chăn, dất, thả gia súc, vật nuôi vào phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng, rừng mới trồng;
- Không săn, bắt, nuôi, nhốt, giết, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán động vật rừng, thu thập mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng trái quy định của pháp luật;
- Không hủy hoại tài nguyên rừng, hệ sinh thái rừng, công trình bảo vệ và phát triển rừng;
- Không vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; quản lý các loài ngoại lai xâm hại; dịch vụ môi trường rừng;
- Không tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chế biến, quảng cáo, trưng bày, xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, quá cảnh lâm sản trái quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;
- Không khai thác tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên khoáng sản, môi trường rừng trái quy định của pháp luật; xây dựng, đào, bới, đắp đập, ngăn dòng chảy tự nhiên và các hoạt động khác trái quy định của pháp luật làm thay đổi cấu trúc cảnh quan tự nhiên của hệ sinh thái rừng;

- Không giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng trái quy định của pháp luật; cho phép khai thác, vận chuyển lâm sản trái quy định của pháp luật; chuyển đổi diện tích rừng, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, thế chấp, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng rừng, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng trái quy định của pháp luật; phân biệt đối xử về tôn giáo, tín ngưỡng và giới trong giao rừng, cho thuê rừng;

- Không sử dụng nguyên liệu trong chế biến lâm sản trái quy định của pháp luật.

b) Phòng cháy rừng: Kiểm tra, phát dọn vệ sinh rừng; thu gom vật liệu dễ cháy dưới tán rừng, chỉnh sửa, bổ sung biển báo, biển cấm lửa.

c) Chữa cháy rừng

Khi có cháy rừng xảy ra, báo tin về:

- Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ quần chúng bảo vệ rừng: Họ và tên, số điện thoại.....

- Kiểm lâm địa bàn:, Số điện thoại.....

- Hạt trưởng Kiểm lâm huyện:, Số điện thoại

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã:, Số điện thoại

Thực hiện các biện pháp chữa cháy rừng

- Tổ chức báo động (thông báo bằng kêng, bằng loa, gọi điện thoại...) cho các chủ rừng xung quanh; tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gần khu vực cháy rừng để huy động lực lượng, công cụ tham gia chữa cháy.

..... ngày.... tháng.... năm

ĐẠI DIỆN CHỦ RỪNG

(Ký ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Phương án lập thành 03 bản; một bản gửi Kiểm lâm địa bàn; một bản gửi Trưởng thôn và một bản do chủ rừng giữ.

- Chủ rừng tự xây dựng phương án với sự hướng dẫn của Kiểm lâm địa bàn hoặc cán bộ phụ trách lâm nghiệp của xã (nơi không có kiểm lâm địa bàn).

**PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG GIAI ĐOẠN
2021-2026**

(Chủ rừng là tổ chức)

Tên chủ rừng

Địa chỉ:

Điện thoại:

Phần I

CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ pháp lý⁽¹⁾
2. Đặc điểm của khu rừng⁽²⁾
3. Những nguy cơ gây cháy rừng⁽³⁾
4. Thực trạng công tác phòng cháy và chữa cháy rừng⁽⁴⁾

Phần II

PHÒNG CHÁY RỪNG

1. Tổ chức lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng⁽⁵⁾
2. Các biện pháp phòng cháy rừng⁽⁶⁾
3. Trang bị phương tiện và thiết bị phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng⁽⁷⁾...
4. Kinh phí⁽⁸⁾

Phần III

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY RỪNG

1. Tình huống xảy ra cháy rừng (Chủ rừng tự tổ chức chữa cháy)⁽⁹⁾
2. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất
 - 2.1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất⁽¹⁰⁾
 - 2.2. Tổ chức triển khai chữa cháy rừng⁽¹¹⁾
 - 2.3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy⁽¹²⁾
 - 2.4. Báo cáo tình hình cháy rừng⁽¹³⁾

2.5. Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra⁽¹⁴⁾

Phần IV

**BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
HẰNG NĂM (nếu có thay đổi) ⁽¹⁵⁾**

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Thủ trưởng đơn vị

.....ngày.... tháng.... năm....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG

(Chủ rừng là tổ chức)

Ghi chú: Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng có thể co giãn số trang tùy theo yêu cầu thực tế.

(1) Căn cứ pháp lý: Nêu rõ các văn bản quy định của pháp luật liên quan đến phòng cháy và chữa cháy rừng.

(2) Đặc điểm của khu rừng: Ghi rõ diện tích rừng đang quản lý, trạng thái rừng (rừng tự nhiên); rừng trồng (loài cây, cấp tuổi); thảm thực bì (cỏ rãnh, lau lách ...); tiếp giáp với các chủ rừng khác; về giao thông bên trong và bên ngoài khu rừng; thống kê các nguồn nước chính gần nhất có thể phục vụ chữa cháy như: bể, hồ, ao, sông, ngòi, kênh, rạch, trụ, bển lấy nước, hồ lấy nước.

(3) Những nguy cơ gây cháy rừng: Nêu các nguy cơ gây cháy rừng: Nêu các nguồn lửa có nguy cơ gây cháy rừng, đốt nương làm rẫy; xử lý đốt thực bì ...

(4) Thực trạng công tác phòng cháy và chữa cháy rừng: Nêu rõ tình hình cháy rừng (số vụ, diện tích; đặc điểm cháy, khu vực thường xảy ra cháy, thời điểm cháy thống kê ít nhất trong 5 năm); lực lượng PCCC; phương tiện, thiết bị, công cụ PCCC hiện có; các giải pháp PCCC đang áp dụng; phân tích các yếu tố tự nhiên, kinh tế xã hội ảnh hưởng đến nguy cơ cháy rừng ở địa phương và khu vực.

(5) Tổ chức lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng: Ghi rõ tổ, đội PCCC, số lượng thành viên phòng cháy chữa cháy rừng và số người đã qua huấn luyện về phòng cháy và chữa cháy rừng, số người thường trực trong phòng cháy và chữa cháy rừng, nêu quy chế hoạt động của tổ, đội PCCC, người chỉ huy chữa cháy rừng và các thành viên.

(6) Các biện pháp phòng cháy rừng: Xác định thời gian dễ xảy ra cháy rừng trên địa bàn;

xây dựng bản đồ phân vùng trọng điểm cháy rừng; xây dựng dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tuyên truyền nâng cao nhận thức và kiến thức của cộng đồng về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; huấn luyện và diễn tập chữa cháy rừng; xây dựng và duy trì các công trình phòng cháy rừng; xây dựng các giải pháp làm giảm nguồn vật liệu cháy phù hợp; xây dựng và thực hiện phát hiện điểm cháy rừng

(7) Trang bị phương tiện và thiết bị phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng: Ghi rõ chủng loại, số lượng, vị trí bố trí phương tiện chữa cháy rừng, công cụ phòng cháy, chữa cháy rừng... (chỉ thống kê phương tiện chữa cháy rừng đảm bảo chất lượng theo quy định).

(8) Kinh phí: Ghi rõ nguồn kinh phí thực hiện phương án.

(9) Tình huống xảy ra cháy rừng (Chủ rừng tự tổ chức chữa cháy): Giả định tình huống cháy rừng xảy ra, đám cháy rừng mới phát sinh xảy ra, chủ rừng phát hiện, tự tổ chức lực lượng và công cụ dập tắt đám cháy. Nội dung nêu rõ từng tình huống được ghi tóm tắt theo thứ tự và số lượng lực lượng, phương tiện của chủ rừng cần huy động và bố trí triển khai chỉ huy chữa cháy, huy động phương tiện, công cụ chữa cháy, sơ đồ chữa cháy... Tổng hợp báo cáo về vụ cháy rừng về Ban chỉ đạo các cấp và cơ quan Kiểm lâm địa phương (Cơ quan thường trực PCCCR); nêu biện pháp khắc phục hậu quả sau cháy rừng, trồng lại rừng; khoanh nuôi tái sinh tự nhiên phục hồi rừng...

(10) Giả định tình huống cháy phức tạp nhất: Giả định tình huống cháy rừng dễ dẫn đến cháy lan diện rộng với quy mô lớn, đám cháy gây thiệt hại về rừng, gây khó khăn, phức tạp cho việc chữa cháy rừng, cần phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện mới có thể xử lý được. Ghi rõ thời điểm xảy ra cháy, điểm xuất phát cháy, nguyên nhân xảy ra cháy, loại rừng, lớp thảm thực bì, thời gian cháy tự do, dự kiến khả năng lan truyền của đám cháy và những ảnh hưởng tác động tới việc chữa cháy rừng.

(11) Tổ chức triển khai chữa cháy rừng: Ghi rõ nhiệm vụ của người chỉ huy, của từng người, từng bộ phận trong việc báo cháy, triển khai các biện pháp dập tắt đám cháy rừng, chống cháy lan, hướng dẫn thoát nạn và tổ chức cứu người, cứu và di tản tài sản; đón tiếp các lực lượng được cấp có thẩm quyền huy động đến chữa cháy rừng; đảm bảo hậu cần và thực hiện các hoạt động phục vụ chữa cháy rừng; bảo vệ hiện trường và khắc phục hậu quả vụ cháy rừng.

(12) Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng: Vẽ sơ đồ thể hiện rõ vị trí và kích thước đám cháy rừng, xác định khoanh vùng khu rừng xung quanh có nguy cơ cháy lan; hướng gió chủ đạo; các vị trí bố trí triển khai lực lượng, phương tiện để dập cháy, chống cháy lan, hướng dẫn tự thoát nạn và tổ chức cứu người, di tản tài sản; hướng chữa cháy chính; áp dụng các biện pháp phát đường băng cản lửa...

(13) Báo cáo tình hình cháy rừng: Tổng hợp báo cáo tình hình về vụ cháy rừng Ban chỉ đạo các cấp và cơ quan Kiểm lâm địa phương (Cơ quan thường trực PCCCR).

(14) Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra: Ghi rõ các biện pháp khắc phục hậu quả sau cháy rừng, trồng lại rừng; khoanh nuôi tái sinh tự nhiên phục hồi rừng ...

(15) Bổ sung, chỉnh lý phương án phòng cháy và chữa cháy: Ghi rõ trường hợp thay đổi có liên quan đến việc tổ chức chữa cháy nhưng chưa đến mức làm thay đổi cơ bản nội dung

phương án chữa cháy. Khi có thay đổi lớn cơ bản làm ảnh hưởng đến nội dung phương án thì phải tiến hành xây dựng và phê duyệt lại.

Mẫu số 03

PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG GIAI ĐOẠN 2021-2026

(Ủy ban nhân dân cấp xã)

Tên xã

Địa chỉ:

Điện thoại:

Phần I

CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ pháp lý⁽¹⁾
2. Đặc điểm rừng trên địa bàn⁽²⁾
3. Những nguy cơ gây cháy rừng⁽³⁾
4. Thực trạng công tác phòng cháy và chữa cháy rừng⁽⁴⁾

Phần II

PHÒNG CHÁY RỪNG

1. Tổ chức lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng
 - 1.1. Ban Chỉ đạo cấp xã⁽⁵⁾
 - 1.2. Tổ, đội PCCC thôn, bản⁽⁶⁾
2. Các biện pháp phòng cháy rừng⁽⁷⁾
3. Các biện pháp chữa cháy rừng⁽⁸⁾
4. Trang bị phương tiện và thiết bị phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng⁽⁹⁾ ..
5. Tổ chức theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến tình hình cháy rừng và báo cáo về Ban chỉ đạo các cấp⁽¹⁰⁾
6. Kinh phí⁽¹¹⁾

Phần III

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY RỪNG

1. Tình huống xảy ra cháy rừng (Thôn, bản tự tổ chức chữa cháy)⁽¹²⁾
2. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất
 - 2.1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất⁽¹³⁾
 - 2.2. Tổ chức triển khai chữa cháy rừng⁽¹⁴⁾
 - 2.3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy⁽¹⁵⁾
 - 2.4. Báo cáo tình hình cháy rừng⁽¹⁶⁾
 - 2.5. Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra⁽¹⁷⁾

Phần IV

BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY HẰNG NĂM (nếu có thay đổi)⁽¹⁸⁾

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Chủ tịch UBND xã

..... ngày.... tháng.... năm

CHỦ TỊCH UBND XÃ

(Ký ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG

(Ủy ban nhân dân cấp xã)

Ghi chú: Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng có thể co giãn số trang tùy theo yêu cầu thực tế.

(1) Căn cứ pháp lý: Nêu rõ các văn bản quy định của pháp luật liên quan đến phòng cháy và chữa cháy rừng.

(2) Đặc điểm rừng trên địa bàn: Ghi rõ diện tích rừng trên địa bàn, trạng thái rừng (rừng tự nhiên); rừng trồng (loài cây, cấp tuổi); thảm thực bì (cỏ rãnh, lau lách ...); tiếp giáp với các chủ rừng khác; về giao thông bên trong và bên ngoài khu rừng; thống kê các nguồn nước chính gần nhất có thể phục vụ chữa cháy như: bể, hồ, ao, sông, ngòi, kênh, rạch, trụ, bển lấy nước, hồ lấy nước.

(3) Những nguy cơ gây cháy rừng: Nêu các nguy cơ gây cháy rừng: Nêu các nguồn lửa có nguy cơ gây cháy rừng, đốt nương làm rẫy; xử lý đốt thực bì ...

(4) Thực trạng công tác phòng cháy và chữa cháy rừng: Nêu rõ tình hình cháy rừng (số vụ, diện tích; đặc điểm cháy, khu vực thường xảy ra cháy, thời điểm cháy thống kê ít nhất trong 5 năm); lực lượng PCCCR; phương tiện, thiết bị, công cụ PCCCR hiện có; các giải pháp PCCCR đang áp dụng; phân tích các yếu tố tự nhiên, kinh tế xã hội ảnh hưởng đến nguy cơ cháy rừng ở địa phương và khu vực.

(5) Ban chỉ đạo cấp xã: Ghi rõ Trưởng ban; thành viên; ban hành quy chế, nhiệm vụ của Ban, Trưởng ban và các thành viên, danh sách tên, số điện thoại liên hệ.

(6) Tổ, đội PCCCR thôn, bản: Ghi rõ tổ, đội PCCCR thôn, bản, số lượng thành viên phòng cháy chữa cháy rừng và số người đã qua huấn luyện về phòng cháy và chữa cháy rừng, số người thường trực trong phòng cháy và chữa cháy rừng, danh sách tên, số điện thoại liên hệ.

(7) Các biện pháp phòng cháy rừng: Xác định thời gian dễ xảy ra cháy rừng trên địa bàn; xác định vùng trọng điểm cháy rừng; tuyên truyền nâng cao nhận thức và kiến thức của cộng đồng về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; huấn luyện và diễn tập chữa cháy rừng; xây dựng và duy trì công trình phòng cháy rừng; thực hiện các giải pháp làm giảm nguồn vật liệu cháy phù hợp; thực hiện theo dõi phát hiện điểm cháy rừng, kiểm tra công tác PCCCR.

(8) Các biện pháp chữa cháy rừng: Ghi rõ các nội dung về quy trình chữa cháy rừng; biện pháp kỹ thuật chữa cháy rừng cho từng khu vực cụ thể; cách tổ chức, chỉ huy ứng cứu chữa cháy rừng, huy động lực lượng, phương tiện PCCCR... theo phương châm 4 tại chỗ.

(9) Trang bị phương tiện và thiết bị phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng: Ghi rõ chủng loại, số lượng, vị trí bố trí phương tiện chữa cháy rừng, công cụ phòng cháy, chữa cháy rừng... (chỉ thống kê phương tiện chữa cháy rừng đảm bảo chất lượng theo quy định).

(10) Tổ chức theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến tình hình cháy rừng và báo cáo về Ban Ban chỉ đạo các cấp: Trong thời kỳ cấp cảnh báo cháy rừng ở cấp IV, V có thông tin báo cáo tình hình cháy rừng hằng ngày về cơ quan Kiểm lâm địa phương (Cơ quan thường trực PCCCR).

(11) Kinh phí: Ghi rõ nguồn kinh phí thực hiện phương án.

(12) Tình huống xảy ra cháy rừng (Thôn, bản tự tổ chức chữa cháy: Giả định tình huống cháy rừng xảy ra, đám cháy rừng mới phát sinh xảy ra, Trưởng thôn, bản tổ chức huy động lực lượng và công cụ dập tắt đám cháy. Nội dung nêu rõ từng tình huống được ghi tóm tắt theo thứ tự và số lượng lực lượng, phương tiện, công cụ chữa cháy rừng của thôn, bản cần huy động và bố trí triển khai chỉ huy chữa cháy, huy động phương tiện, công cụ chữa cháy, sơ đồ chữa cháy... Trưởng thôn, bản tổng hợp báo cáo về vụ cháy rừng về Ban chỉ đạo cấp xã và cơ quan Kiểm lâm địa phương (Cơ quan thường trực PCCCR); nêu biện pháp khắc phục hậu quả sau cháy rừng, trồng lại rừng; khoanh nuôi tái sinh tự nhiên phục hồi rừng ...

(13) Giả định tình huống cháy phức tạp nhất: Giả định tình huống cháy rừng dễ dẫn đến cháy lan diện rộng với quy mô lớn, đám cháy gây thiệt hại về rừng, gây khó khăn, phức tạp cho việc chữa cháy rừng, cần phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện mới có thể xử lý được. Ghi rõ thời điểm xảy ra cháy, điểm xuất phát cháy, nguyên nhân xảy ra cháy, loại rừng, lớp thảm thực bì, thời gian cháy tự do, dự kiến khả năng lan truyền của đám cháy và những ảnh hưởng tác động tới việc chữa cháy rừng.

(14) Tổ chức triển khai chữa cháy rừng: Ghi rõ nhiệm vụ của người chỉ huy, của từng người, từng bộ phận trong việc báo cháy, triển khai các biện pháp dập tắt đám cháy rừng, chống cháy lan, hướng dẫn thoát nạn và tổ chức cứu người, cứu và di tản tài sản; đón tiếp các lực lượng được cấp có thẩm quyền huy động đến chữa cháy rừng; đảm bảo hậu cần và thực hiện các hoạt động phục vụ chữa cháy rừng; bảo vệ hiện trường và khắc phục hậu quả vụ cháy rừng.

(15) Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng: Vẽ sơ đồ thể hiện rõ vị trí và kích thước đám cháy rừng, xác định khoanh vùng khu rừng xung quanh có nguy cơ cháy lan; hướng gió chủ đạo; các vị trí bố trí triển khai lực lượng, phương tiện để dập cháy, chống cháy lan, hướng dẫn tự thoát nạn và tổ chức cứu người, di tản tài sản; hướng chữa cháy chính; áp dụng các biện pháp phát đường băng cản lửa...

(16) Báo cáo tình hình cháy rừng: Tổng hợp báo cáo tình hình về vụ cháy rừng Ban chỉ đạo các cấp và cơ quan Kiểm lâm địa phương (Cơ quan thường trực PCCCR).

(17) Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra: Ghi rõ các biện pháp khắc phục hậu quả sau cháy rừng, trồng lại rừng; khoanh nuôi tái sinh tự nhiên phục hồi rừng ...

(18) BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY: Ghi rõ trường hợp thay đổi có liên quan đến việc tổ chức chữa cháy nhưng chưa đến mức làm thay đổi cơ bản nội dung phương án chữa cháy. Khi có thay đổi lớn cơ bản làm ảnh hưởng đến nội dung phương án thì phải tiến hành xây dựng và phê duyệt lại.